

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai tài chính kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2023, Nguồn vốn: Vốn ngân sách địa phương, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Phước về kế hoạch đầu tư công năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2023, nguồn vốn ngân sách địa phương, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính Kế hoạch tại Tờ trình số 120/TTr-PTCKH ngày 30/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai tài chính kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

(Kèm theo phụ lục chi tiết)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tài chính Kế hoạch huyện, chủ đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *Thư*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
 - Ủy ban nhân dân tỉnh
 - Sở Tài chính
 - Sở KH-ĐT tỉnh
 - TT. Huyện ủy;
 - TT. HĐND Huyện;
 - Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
 - Trang tin điện tử huyện;
 - Lưu: VT.
- (B/cáo);

CHỦ TỊCH



Bạch Văn Nguyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH PHƯỚC**

Phụ lục số 01
Biểu mẫu: số 01/CKTC-ĐT XD

Công khai về kế hoạch vốn đầu tư Nhà nước giao và phân bổ vốn đầu tư năm 2023

Nguồn vốn: Vốn ngân sách địa phương - vốn tỉnh phân cấp

(Kèm theo Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Ninh Phước)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
	Tổng số	46.573	46.573	
	Trong đó: Vốn trong nước	46.573	46.573	
	Vốn ngoài nước			
I	Vốn thiết kế quy hoạch	574	574	
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) khu dân cư ao cá Bình Quý, thị trấn Phước Dân	50	50	
2	Điều chỉnh lần 2 quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) khu dân cư Trung tâm cụm xã Núi Tháp, xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước	120	120	
3	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) khu trung tâm hành chính xã An Hải, huyện Ninh Phước	35	35	
4	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) khu trung tâm hành chính xã Phước Hữu	35	35	
5	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) khu trung tâm hành chính xã Phước Sơn	35	35	
6	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) khu trung tâm hành chính xã Phước Thuận	35	35	
7	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã An Hải, huyện Ninh Phước	33	33	
8	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Phước Hải, huyện Ninh Phước	33	33	
9	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước	33	33	
10	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Phước Thái, huyện Ninh Phước	33	33	
11	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước	33	33	
12	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước	33	33	
13	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước	33	33	
14	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước	33	33	
II	Vốn thực hiện dự án	39.879	39.879	
1	Xây dựng công trình phòng thủ, phục vụ luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ kết hợp diễn tập KVPT huyện	484	484	
1	Trụ sở làm việc Công an xã Phước Hải	2.447	2.447	
2	Trụ sở làm việc Công an xã Phước Hữu	2.900	2.900	

STT	Danh mục	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
1	Trường tiểu học Vạn Phước- Phú Nhuận (12 phòng học)	331	331	
2	Trường tiểu học Hiếu Lễ (08 phòng học)	231	231	
3	Trường tiểu học Long Bình (07 phòng học và 01 phòng bộ môn)	5.000	5.000	
4	Trường tiểu học Bình Quý (05 phòng học và 01 phòng bộ môn)	3.600	3.600	
5	Trường tiểu học Hòa Thủy (05 phòng học và 01 phòng bộ môn)	2.900	2.900	
1	Xây dựng quảng trường Trung tâm huyện Ninh Phước	6.300	6.300	
2	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình làng Thuận Hòa, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước	3.300	3.300	
15	Bê tông đường giao thông khu phố 5, thị trấn Phước Dân	62	62	
16	Bê tông đường giao thông khu phố 10, thị trấn Phước Dân	32	32	
17	Nâng cấp, sửa chữa đường Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Phước Dân	118	118	
18	Bê tông đường giao thông khu phố 12, thị trấn Phước Dân	5	5	
19	Bê tông đường giao thông nội thôn Tà Dương, xã Phước Thái (đoạn từ cầu Tà Dương đến trạm bơm Tà Dương)	100	100	
20	Hệ thống chiếu sáng dọc tỉnh lộ 703 (đoạn từ Bình Quý đến Phú Nhuận)	250	250	
21	Xây dựng hạ tầng Khu dân cư khu đất Hợp tác xã Phú Quý, thị trấn Phước Dân	74	74	
22	Hệ thống thoát nước khu dân cư Lò Gạch, thị trấn Phước Dân	34	34	
23	Bê tông đường giao thông nội thôn Thành Tín, xã Phước Hải (đoạn từ nhà ông Châu Em đến nhà bà Châu Thị Trạnh)	26	26	
1	Sửa chữa trụ sở thôn Từ Tâm 1, xã Phước Hải	20	20	
2	Xây dựng Trung tâm chính trị huyện đạt chuẩn	3.200	3.200	
3	Mở rộng Kho lưu trữ huyện	1.700	1.700	
4	Sửa chữa nhà làm việc Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Nhà thiếu nhi	1.700	1.700	
5	Sửa chữa Trụ sở BQL các thôn, khu phố	3.200	3.200	
6	Nâng cấp trụ sở thôn kết hợp Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Liên Sơn 2, xã Phước Vinh	300	300	
7	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy khuôn viên làm việc Trung tâm hành chính huyện	1.329	1.329	
4	Đối ứng Chương trình Giảm nghèo, Chương trình Phát triển KT-XH vùng ĐBĐT thiểu số và miền núi	236	236	Chi tiết PL 04
III	Phân bổ sau	6.120	6.120	
1	Chuẩn bị đầu tư	1.000	1.000	
2	Đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	3.200	3.200	
3	Đồ án điều chỉnh, mở rộng Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	1.500	1.500	
4	Đối ứng Chương trình Giảm nghèo, Chương trình Phát triển KT-XH vùng ĐBĐT thiểu số và miền núi	420	420	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH PHƯỚC**

Phụ lục số 02
Biểu mẫu: số 01/CKTC-ĐT XD

Công khai về kế hoạch vốn đầu tư Nhà nước giao và phân bổ vốn đầu tư năm 2023

Nguồn vốn: Vốn cân đối ngân sách địa phương (hỗ trợ thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông)

(Kèm theo Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Ninh Phước)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
	Tổng số	10.900	10.900	
	Trong đó: Vốn trong nước	10.900	10.900	
	Vốn ngoài nước			
	Vốn thực hiện dự án	10.900	10.900	
a	Công trình chuyển tiếp hoàn thành năm 2023	6.200	6.200	
1	Trường tiểu học Tân Đức (18 phòng học)	4.100	4.100	
2	Trường tiểu học Mỹ Nghiệp (09 phòng học)	2.100	2.100	
b	Công trình khởi công mới	4.700	4.700	
1	Trường THCS Đồng Đậu (02 phòng học và 02 phòng bộ môn)	2.200	2.200	
2	Trường tiểu học Phước Khánh (05 phòng học và 01 phòng bộ môn)	2.500	2.500	

Như

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH PHƯỚC**

Phụ lục số 03
Biểu mẫu: số 01/CKTC-ĐT XD

Công khai về kế hoạch vốn đầu tư Nhà nước giao và phân bổ vốn đầu tư năm 2023

Nguồn vốn: Vốn ngân sách địa phương (Hỗ trợ Hợp tác xã)

(Kèm theo Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Ninh Phước)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	 Danh mục	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
	Tổng số	1.689	1.689	
	Trong đó: Vốn trong nước	1.689	1.689	
	Vốn ngoài nước			
	Vốn thực hiện dự án	1.689	1.689	
a	Thanh toán công trình hoàn thành	1.054	1.054	
1	Xây dựng Xưởng sơ chế nông sản Hợp tác xã Dịch vụ Tổng hợp Tuấn Tú	353	353	
2	Xây dựng Nhà kho Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp Ninh Quý	355	355	
3	Xây dựng Nhà kho Hợp tác xã kinh doanh Nông nghiệp Trường Thọ	346	346	
b	Công trình khởi công mới	635	635	
1	Xây dựng Nhà kho Hợp tác xã kinh doanh Nông nghiệp Bảo Vinh	635	635	

Mut

Công khai về kế hoạch vốn đầu tư Nhà nước giao và phân bổ vốn đầu tư năm 2023

Nguồn vốn: Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia

(Kèm theo Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Ninh Phước)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư		Ghi chú
			Trong đó:	Vốn đối ứng ngân sách huyện từ nguồn NSDP tỉnh phân cấp	
	Tổng số	2.761	2.761	236	
	Trong đó: Vốn trong nước	2.761	2.761	236	
	Vốn ngoài nước				
	Vốn thực hiện dự án	2.761	2.761	236	
a	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	1.378	1.378	63	
1	Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sản phẩm dịch vụ làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu	1.378	1.378	63	
b	Chương trình Xây dựng nông thôn mới	960	960		
1	Đường giao thông nông thôn xã An Hải	240	240		
2	Đường giao thông nông thôn xã Phước Hậu	240	240		
3	Đường giao thông nông thôn xã Phước Thái	240	240		
4	Đường giao thông nông thôn xã Phước Sơn	240	240		
c	Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	423	423	173	
1	Cải tạo Nhà trung bày dệt Thổ cẩm Mỹ Nghiệp, thị trấn Phước Dân	423	423	173	

Thư